



ĐÔI NÉT VỀ LỄ *KIN PANG* CỦA NG-ỜI THÁI Ở BẢN CHÍT, XÃ PHA MU, HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

L. H. O. NG

Trong xã hội cổ truyền của ng-ời Thái ở Tây Bắc vốn từng phổ biến nhiều lễ hội dân gian. Một mặt, những lễ hội này phản ánh các khía cạnh của đời sống tâm linh, mặt khác lại chứa đựng sắc thái văn hoá tộc ng-ời đậm nét, trong đó lễ *kin pang* (tạm dịch là lễ hội ăn khao) là một trong những lễ hội khá tiêu biểu của họ.

Bài viết này xin giới thiệu đôi nét về lễ *kin pang* của ng-ời Thái ở bản Chít, xã Pha Mu, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

1. Vài nét về bản Chít

Bản Chít nằm cách trung tâm huyện Than Uyên 24 km về h-ớng Tây- Bắc. Bản có 83 hộ gia đình với 584 nhân khẩu. Nậm Pát và Nậm Chít là hai dòng suối chảy qua bản theo h-ớng Đông- Nam. Nguồn sống của đồng bào ở đây chủ yếu dựa vào canh tác nông nghiệp lúa n-ớc. Ngoài ra, ng-ời dân còn triển khai mô hình kinh tế VAC, làm kinh tế rừng và từng b-ớc tiếp cận với kinh tế thị tr-ờng... Tuy vậy, nếp sống cổ truyền vẫn đ-ợc đồng bào duy trì.

2. Trình tự của lễ *kin pang*

Kin pang là lễ quan trọng nhất của ng-ời làm nghề thày cúng (*mo một*) để tạ ơn vị tổ s- nghề (*phi một*) và các lực l-ợng siêu nhiên. Thông th-ờng, lễ *kin pang* chỉ đ-ợc tổ chức khi gia đình *mo một* liên tiếp có ng-ời đau ốm, mất mùa, gia súc bị dịch bệnh, kinh tế sút kém... Lúc đó, ng-ời ta phải đi xem bói để biết ma nào “đòi ăn”.

Lễ *kin pang* th-ờng đ-ợc tổ chức vào mùa xuân, khi cây cối đâm chồi, nảy lộc, đồng thời đây cũng là mùa măng mọc (*nó ó*), nên có nơi, ng-ời Thái còn gọi lễ này là *xên lẩu nó* (lễ cúng măng mọc). Đồng bào th-ờng chọn ngày chẵn để tổ chức, kiêng ngày lẻ, ngày mất của tổ tiên và ngày sinh của chủ lễ. Địa điểm tổ chức lễ này diễn ra tại nhà *mo một*. X- a kia, lễ th-ờng kéo dài tới 3 ngày đêm, nay chỉ còn kéo dài một ngày đêm, nh- ng nội dung và trình tự các nghi thức diễn ra của nó vẫn còn đ-ợc duy trì khá đầy đủ. *Mo một* là ng-ời phải chỉ đạo mọi việc, từ khâu chuẩn bị đồ cúng, phân công công việc đến điều hành buổi lễ. Lễ *kin pang* bao gồm hai phần: phần lễ và phần hội.



Nhà rông Ba na tại Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam
Ảnh: Lê Thanh

Lễ vật dâng cúng trong vị tổ s- nghề và các lực l- ợng siêu nhiên ở m- ờng trời (*then*) trong lễ *kin pang* gồm hai loại: cây hoa (*xặng pang*) và các đồ cúng nh- lợn, xôi, gà, r- ợu... Thông th- ờng *mo một* chỉ chuẩn bị mâm cúng ma bản và các thế lực siêu nhiên nh- ma núi (*phi pu*), ma rừng (*phi pá*)..., còn lại do các con nuôi (*lụ liêng*) - những ng- ời đ- ọc *mo một* chữa khỏi bệnh, đem đến. Có hai loại con nuôi:

- Những ng- ời bệnh nặng, phải gửi áo hồn chủ (*ph□n sửa khuôn*) vào nơi thờ ma tổ s- của *mo một* (*hình một*), nhằm cầu mong linh hồn đ- ọc che chở và bảo vệ. Họ phải chuẩn bị một mâm cúng gồm các lễ vật:

+ Lợn (*tô mu*): 1 con lợn đen, không quy định đực, cái hay trọng l- ợng.

+ Gà (*tô cáy*): 2 con, kiêng gà trắng.

+ R- ợu cần (*phu hay*): 1 hũ to.

+ R- ợu nấu (*phu siêu*): 2 chai.

+ Gạo (*khẩu xan*): 2 bát, hoặc 2 gói cơm nếp (*khẩu ón*).

- Những ng- ời bị bệnh nhẹ, không phải gửi áo hồn chủ đ- ọc gọi là *liêng ván* cũng phải nộp một mâm cúng với đầy đủ các lễ vật trên, nh- ng số l- ợng ít hơn.

Sau khi chuẩn bị đồ cúng trên, các *lụ liêng* và *liêng ván* còn phải chuẩn bị các nguyên vật liệu để dựng cây hoa nghi lễ gọi là *xặng pang*, gồm:

- 10 cây báng non (*co tao*) cao đ- ới 3m.

- 8 cây chuối (*co toong*), chặt bỏ gốc, tàu lá và lớp vỏ ngoài.

- Các bông hoa có màu đỏ: sim (*pó té*), dâm bụt (*pó vừơ liêu*), chuối (*má toong*), hoa ngựa (*pó mạ*) và hoa chỉ (*pó may*).

Những thứ này rất quan trọng, nên mọi thành viên tham gia đóng góp ai cũng muốn đồ lễ của

mình đẹp nhất, nhằm thể hiện lòng thành kính đối với thần linh.

Trên cây hoa nghi lễ còn có những vật biểu t- ợng cầu mùa và sức khoẻ, đ- ọc đẻo bằng gỗ, đan bằng nan tre, nứa nh- :

- Hai chùm hình con ve (*chắc chắn*), t- ợng tr- ợng cho lực l- ợng âm binh của *mo một*, mỗi con ve bảo vệ linh hồn một *lụ liêng*. Số l- ợng ve t- ợng ứng với số *lụ liêng* gửi áo hồn chủ. Hai chùm hình con ve này do *mo một* tự làm.

- Ba hộp chỉ (*hông may*): là những vật bảo bối của *mo một*, dùng để thu giữ linh hồn tất cả những ng- ời tham gia lễ hội *kin pang*. Theo quan niệm của ng- ời Thái, khi các lực l- ợng siêu nhiên và ma của vị tổ s- nghề về h- ởng lễ vật, linh hồn của nhiều ng- ời sợ hãi bỏ chạy và có thể sẽ lạc đ- ờng hoặc bị các ma ác bắt nạt hay ăn mất hồn và ng- ời đó sẽ bị ốm, thậm chí bị chết. Vì vậy, *mo một* sử dụng bảo bối này để bảo vệ linh hồn của họ trong suốt quá trình buổi lễ.

2.2. Dựng cây hoa nghi lễ (*xặng pang*)

Việc đi lấy nguyên liệu để làm cây nghi lễ này khá vất vả. Những ng- ời đ- ọc giao lấy cây báng trong rừng th- ờng là đàn ông khoẻ mạnh. Họ đi từ sáng sớm, v- ợt qua hàng chục cây số đ- ờng rừng để chặt cho đủ 10 cây báng non (*co tao*). Cây báng đ- ọc chặt bỏ rễ, lá già, chỉ giữ lại gốc và một cành lá non. Một nhóm khác là phụ nữ, men theo dòng suối đến bìa rừng chặt cây chuối, tìm hoa ngựa và hoa sim...

Khi trở về, thầy cúng thấp 4 nén h- ơng ở nơi thờ ma tổ s- nghề (*hình một*) để xin phép cho các *lụ liêng* và *liêng ván* dựng cây *xặng pang*. Cây đ- ọc dựng vào cột ngoài của gian, nơi treo *hình một*. Theo quan niệm, cây nghi lễ *xặng pang* biểu t- ợng cho vũ trụ quan và quang cảnh cuộc sống của con ng- ời ở trần gian.

Cây nghi lễ đ-ợc trang trí bằng nhiều que tre có tua vải màu xanh, đỏ (*xôi sôm*) do các con nuôi làm sẵn ở nhà mang đến, dùng để cầu m-a. Mặt khác, *xôi sôm* còn đ-ợc dùng trong phần múa nghi lễ. Ngoài ra, họ còn làm những chùm hoa sặc sỡ, nhiều màu đ-ợc gọt tĩa bằng loại gỗ mềm, xốp và ruột cây bắc nhuộm màu. Phía d-ới gốc cây *xặng pang* có hai lõi thân cây chuối dài khoảng 1m. Theo quan niệm của một thầy cúng trong bản, “*Những cây chuối đó là biểu t-ợng d-ợng vật của ng-ời đàn ông, đồng thời là vũ khí hữu hiệu để chống lại tà ma*” .



2.3. Các nghi thức phân lễ

2.3.1. Cúng báo ma nhà (*phi h-ôn*) và lực l-ợng siêu nhiên

Trong lễ hội *kin pang*, *mo một* là ng-ời trực tiếp chỉ đạo, điều khiển và chủ tế.

Tr-ớc khi vào lễ chính, gia chủ chuẩn bị mâm cúng báo và mời ma nhà (*phi h-ôn*), ma bản và các thế lực siêu nhiên về h-ởng lễ vật và cầu mong các thần linh phù hộ cho buổi lễ diễn ra tốt đẹp. Lễ cúng này đ-ợc thực hiện tại đàn cúng bên bờ suối đầu bản.

- Cúng chữa bệnh:

Theo quan niệm của ng-ời Thái, các vật thể còn sống đều có linh hồn (*khuôn*) tồn tại bên trong. Nó chính là năng l-ợng để tạo ra hình thể và sự sống của vật thể nh- đất, đá, núi, sông, cây cỏ...

Cũng giống nh- ng-ời M-ờng, ng-ời Thái quan niệm rằng các *khuôn* đ-ợc phân bố khắp cơ thể ng-ời sống, nh-ng không đối xứng, song không phải ở hai bên phải và trái của cơ thể nh- quan niệm của ng-ời M-ờng mà ở hai phía tr-ớc và sau. Mỗi bộ phận cơ thể đều có một *khuôn* trông coi, chúng luôn bám chặt lấy thể xác nh- hình với bóng. Tất cả các hồn hợp lại, tạo nên một hồn chính nằm ở xoáy tóc trên đầu gọi là hồn gốc. Nh- vậy, *khuôn* của ng-ời đang sống chính là nội lực hay sức sống của các cơ quan của cơ thể con ng-ời. Khi *khuôn* bị lạc thì các bộ phận kia mất sức sống khiến ng-ời ta đau ốm, các *khuôn* đó vắng hẳn; hồn lìa khỏi xác thì ng-ời sẽ chết.

Đồng bào cho rằng lý do hồn rời khỏi xác rất đa dạng, nh-ng chủ yếu là do hoảng sợ, giật mình; có thể khi ngủ hồn ra khỏi xác đi chơi lang thang rồi bị ma, thần hay hồn ng-ời khoẻ hơn bắt giữ; cũng có thể vì mãi mê cảnh đẹp hoặc thú vui trên cõi trời mà không muốn trở lại trần gian; có thể do ma, thần nhập vào ng-ời sống đánh đuổi hoặc xúc phạm đến hồn... Khi đó, ng-ời ta phải mời *mo một* đến cúng gọi hồn chữa bệnh, bởi vậy nghi lễ này đ-ợc bà con coi trọng.

Trong lễ hội *kin pang*, nghi lễ quan trọng nhất là cúng chữa bệnh cho các con nuôi (*lụ liệng*, *liệng ván*) và những ng-ời có nhu cầu đ-ợc cúng sửa hồn, nên lễ này th-ờng chiếm gần hết thời gian của phân lễ. Trong lễ này, *mo một* thực hiện việc chẩn đoán và chữa bệnh cho những ng-ời có linh hồn ốm yếu. Một trong những cách chẩn đoán phổ biến nhất là ném những món ăn từ lễ vật dâng cúng. Sau khi đã bắt bệnh, thầy cúng thực hiện cách chữa trị cần thiết. Ph-ơng thuốc thầy cho làm khoẻ lại linh hồn của ng-ời bệnh là r-ợu phép để tắm bổ sức lực và sử dụng bùa chú. Một trong những loại bùa chú phổ biến của ng-ời Thái đen đ-ợc sử dụng trong các lễ cúng chữa bệnh là buộc chỉ đen vào cổ (*may định*),

t-ợng tr-ng cho chiếc vòng đồng, vòng bạc chống lại các ma ác, giữ cho linh hồn không bỏ đi lang thang. Nhờ có niềm tin nh- vậy mà giải toả đ-ợc về tâm lý, nên có những ng-ời sau nghi lễ chữa bệnh đã cảm thấy khoẻ lên nhiều.

Trong lễ hội *kin pang* số l-ợng ng-ời đến chữa bệnh khá đông. Bằng cách chữa bệnh tâm lý dựa vào niềm tin, kết hợp với sự cầu mong thần linh phù hộ *mo một* đã mang đến cho ng-ời bệnh sự tin t-ợng vào chính bản thân mình để v-ợt qua ốm đau, chiến thắng bệnh tật. Nghi thức cầu sức khoẻ có ý nghĩa tích cực nhất định đối với đời sống của bà con nơi đây và là nghi lễ quan trọng nhất của lễ hội *kin pang*.



3. Phần hội

Đặc tr-ng của lễ hội này là cả phần lễ và phần hội diễn ra song song, đan xen với nhau không tách rời. Theo quan niệm của đồng bào, khi các *phi* đ-ợc mời về ăn uống, nhất định phải làm cho *phi* vui bằng các trò diễn và các điệu múa nghi lễ. Sau khi đã chuẩn bị xong đồ lễ, *mo một* khẩn mời các vị thần linh về vui chơi. *Mo một* vấn khăn ngũ sắc đi tr-ớc dẫn đ-ờng, các con nuôi quàng khăn trắng theo sau múa, tung khăn sang phải rồi sang trái vừa đi chuyển vòng tròn quanh cây nghi lễ *xặng pang*. Điệu múa này chính thức mở màn cho một loạt các hình thức diễn x-ớng khác về sau.

- Múa gõ ống (*tăng bu*): Đây là điệu múa truyền thống của ng-ời Thái trong mỗi dịp lễ, tết.

Đạo cụ sử dụng cho điệu múa là các ống b-ong dài 1m, rỗng một đầu tạo âm h-ớng để giữ nhịp cho điệu múa. Tham gia múa *tăng bu* không phân biệt già, trẻ, lớn bé. Với ng-ời già, múa *tăng bu* khiến họ nhớ lại những tháng ngày t-ơi đẹp của tuổi trẻ, họ cố gắng thực hiện những động tác uyển chuyển, mềm mại nh- đám thanh niên. Múa *tăng bu* chính là cơ hội để đám trẻ con có thể tham gia vào sinh hoạt của cộng đồng, chúng cũng cố làm ra dáng nh- ng-ời lớn. Còn đối với thanh niên, đây là cơ hội để gặp gỡ, hẹn hò. Các cô gái xúng xính trong bộ áo mới (*xửa côm*), ánh lên bởi những hàng khuy bạc trên nẹp áo, dây xà tích trang trí bên hông cứ đứng đ-a theo điệu múa và cử động của các cô gái. Ai cũng muốn mình là ng-ời đẹp nhất, duyên dáng nhất để đ-ợc các chàng trai chọn múa đôi dập dìu theo điệu *tăng bu*. Trong không khí t-ng bình của lễ hội, các nam thanh nữ tú reo hò, nhảy múa, cùng với âm thanh rộn rã của ống b-ong, tiếng dậm chân càng làm cho không khí thêm náo nhiệt và vui vẻ.

Tăng bu không chỉ đơn thuần là một điệu múa trong đời sống văn hoá nghệ thuật của đồng bào Thái nơi đây, mà còn là nghi thức cầu mùa. Tiếng gõ vào ống b-ong t-ợng tr-ng cho tiếng sấm đầu mùa, cầu mong m-a thuận gió hoà mùa màng tốt t-ơi, vật nuôi sinh sôi nảy nở.

Một điệu múa khác rất độc đáo không thể thiếu trong buổi lễ này là múa sinh thực khí (*xe quây luông*) xung quanh cây hoa nghi lễ. Điệu múa này mang tính phồn thực cầu mong sự sinh sôi của cây trồng, súc vật và của cải. Hai thân chuối dài khoảng 1m- vật biểu t-ợng cho sinh thực khí nam gọi là *quây luông*, đ-ợc hai thanh niên khoẻ mạnh dùng 2 tay nâng lên đặt ngang vị trí của bộ phận sinh dục rồi đi quanh nhà, vừa đi vừa nhảy, lác, đâm quây luông vào mông những ng-ời nữ tham gia buổi lễ bất kể ng-ời đó già hay trẻ làm cho họ c-ời vui vẻ.

Ngoài ra còn nhiều điệu múa và trò diễn, đặc biệt là trò chữa bệnh. Đối với những ai khuyết tật, lễ hội *kin pang* là niềm vui lớn, bởi duy chỉ có lễ hội này mới có nghi thức riêng dành cho cầu sức khoẻ và chữa bệnh cho người khuyết tật và ốm đau. Sau lời cúng *mo một* quay lại, mắt nhắm nghiền, hai tay quờ quạng rồi gọi những người xung quanh trợ giúp. D-ới cách biểu diễn tài tình của thầy, những người khiếm thị không trở nên đáng thương mà trái lại rất sinh động và cuốn hút. Hai người đóng vai dân bản giúp người khiếm thị vào rừng tìm thuốc bằng việc đi vòng quanh cây nghi lễ, họ ngắt một bông hoa bện bằng chỉ (*bó may*) t-ợng tr-ng cho thuốc chữa bệnh. Sau khi ăn thuốc, người mù lập tức khỏi bệnh, mắt sáng trở lại trong sự vui mừng của bà con.



Sau khi hoàn tất nghi lễ chữa bệnh và các trò diễn, mọi người ngồi quây quần xung quanh gốc cây nghi lễ *xang pang* để liên hoan, cùng nhau thưởng thức những món ăn ngon ngọt và các món ăn truyền thống.

Mo một tiến lại nơi thờ ma cúng khấn tiễn đưa các thần linh về *m-ờng then* và linh hồn tổ tiên về *d-ảm*; đồng thời làm phép trả lại linh hồn mà *mo một* giữ trong hộp chỉ *hông già* trở về với chủ của nó. Ngày hôm sau, *mo một* phải mời thầy cúng khác đến gọi hồn về cho mình để cho khoẻ mạnh.

Lễ hội *kin pang* không chỉ là nghi lễ tôn giáo tín ngưỡng mà còn là hình thức sinh hoạt văn hoá dân gian độc đáo gồm các hình thức diễn x-ống, nghệ thuật tạo hình, dân vũ, dân ca...; đồng thời phản ánh các mối quan hệ xã hội, đời sống tinh thần của đồng bào Thái nơi đây. Bài cúng là tác phẩm văn học nghệ thuật độc đáo mang tính trữ tình, nhuốm màu thần thoại, thể hiện nhân sinh quan, vũ trụ quan của họ. Lễ hội là dịp để đồng bào thổ lộ tình cảm thiêng liêng và bền vững với thần linh, là cầu nối liên kết cộng đồng.



Sau lễ *kin pang*, đồng bào trở về với cuộc sống thực tại, nhưng âm của những giây phút thăng hoa tinh thần vẫn còn đọng lại trong tâm hồn mỗi người. Những điều thuộc cõi tâm linh sâu thẳm trong lễ *kin pang* ẩn chứa trong tiềm thức của người dân để rồi thế hệ nối tiếp thế hệ vẫn là những gì thiêng liêng nhất và huyền bí nhất.

Có thể nói, lễ *kin pang* của người Thái là một trong những lễ hội phản ánh thế giới quan, đời sống tâm linh cũng như sinh hoạt văn hoá mang tính cộng đồng tộc người khá đậm nét. Vì thế, một mặt, cần gạt bỏ những yếu tố mê tín, không còn phù hợp; mặt khác, cần khuyến khích bà con bảo tồn, gìn giữ nét văn hoá rất đáng trân trọng của họ.